

Quảng Trị, ngày 12 tháng 11 năm 2020

Kính gửi:

- Liên đoàn Lao động các huyện, thị xã, thành phố;
- Công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh.

Thực hiện Công văn số 1189/TLĐ ngày 03/11/2020 của Tổng LĐLĐ Việt Nam về việc báo cáo kết quả hoạt động Công đoàn năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021; Chương trình công tác của Ban Chấp hành LĐLĐ tỉnh khoá XII, Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh hướng dẫn các cấp công đoàn trong tỉnh báo cáo kết quả hoạt động công đoàn năm 2020, chủ đề hoạt động năm 2021 và xây dựng phương hướng, nhiệm vụ năm 2021 với những nội dung chủ yếu sau:

(Chủ đề hoạt động năm 2021 dưới chỉ đạo chung của Tổng LĐLĐ Việt Nam)

## I. TÌNH HÌNH CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC, LAO ĐỘNG

- Khái quát tình hình kinh tế - xã hội của ngành, địa phương, những thuận lợi, khó khăn, các vấn đề mới phát sinh, nhất là tình hình dịch bệnh covid-19, thiệt hại bão lụt tác động trực tiếp đến công nhân, viên chức, lao động (CNVCLĐ) và hoạt động công đoàn.

- Phản ánh số lượng, chất lượng CNVCLĐ; tình hình việc làm, tiền lương, nhà ở, điều kiện lao động, tai nạn lao động và bệnh nghề nghiệp; thực hiện pháp luật lao động, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp ở các doanh nghiệp.
- Tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đoàn viên, CNVCL; những bất cập, khó khăn, vướng mắc cần quan tâm giải quyết.

## II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN NĂM 2020

## 1. Kết quả thực hiện các nội dung cam kết năm 2020

- Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu cam kết với cấp ủy đảng cùng cấp và Ban Thường vụ LĐLĐ tỉnh (so sánh với các chỉ tiêu đã cam kết).

**2. Đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ**

- Kết quả phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật lao động, Luật Công đoàn và giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

- Tham gia giải quyết kiến nghị, khiếu nại của đoàn viên và người lao động.
- Công tác tham gia xây dựng và thực hiện QCDC tại cơ quan, đơn vị; tổ chức Hội nghị CBCCVC, hội nghị người lao động và đối thoại tại nơi làm việc; hướng dẫn ký kết TULĐTT, chất lượng TULĐTT và vai trò của công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS trong việc theo dõi, giám sát thực hiện.

- Kết quả tổ chức Chương trình “Tết Sum vầy” 2020; những hoạt động chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, người lao động, nhất là việc chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 và lũ lụt (*có số liệu cụ thể*); kết quả thực hiện Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn”.

### **3. Công tác tuyên truyền, giáo dục**

- Các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và đại hội Đảng các cấp.

- Kết quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật lao động, Công đoàn, Luật BHXH, Luật ATVSLĐ; Điều lệ, hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam; tổ chức học tập, quán triệt chủ trương, nghị quyết của Đảng.

- Việc triển khai các hoạt động “Tháng Công nhân” và “Tháng hành động về ATVSLĐ” năm 2020.

- Hoạt động tham gia góp ý văn kiện đại hội Đảng các cấp và văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; công tác lựa chọn, giới thiệu nhân sự của tổ chức công đoàn tham gia cấp ủy đảng các cấp; kết quả giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét và kết nạp (*tổng số CNVCLĐ được bồi dưỡng, giới thiệu, kết nạp Đảng, trong đó, nêu rõ số CNLĐ ở khu vực doanh nghiệp ngoài nhà nước được giới thiệu và kết nạp Đảng*).

### **4. Tổ chức các phong trào thi đua yêu nước**

- Kết quả tổ chức các phong trào thi đua yêu nước trong các cấp công đoàn; những cách làm hay, sáng tạo mang lại hiệu quả thiết thực (Đánh giá mô hình, phong trào thi đua trong khu vực hành chính sự nghiệp, khu vực sản xuất kinh doanh)

- Các công trình, phần việc cụ thể chào mừng kỷ niệm 90 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và đại hội Đảng các cấp.

### **5. Công tác phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức công đoàn vững mạnh**

- Kết quả vận động phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS.

- Đánh giá chất lượng hoạt động CĐCS gắn với những hoạt động cụ thể để thực hiện chủ đề “Nâng cao chất lượng hoạt động CĐCS”.

- Công tác bồi dưỡng, tập huấn cán bộ công đoàn (*Số cuộc, số người tham gia*).

- Kết quả cập nhật dữ liệu đoàn viên lên hệ thống phần mềm Quản lý đoàn viên công đoàn.

### **6. Công tác nữ công**

- Kết quả triển khai các phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, “Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc”, việc triển khai mô hình Quỹ tiết kiệm xoay vòng, “Nuôi heo đất - Trao yêu thương”... trong nữ CNVCLĐ; các hoạt động kỷ niệm ngày Quốc tế Phụ nữ 08/3, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10; những đổi mới trong công tác vận động nữ CNVCLĐ...

- Công tác phối hợp với ngành chức năng kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến lao động nữ; công tác hướng dẫn hoạt động nữ công ở cơ sở; các hoạt động truyền thông về dân số, kế hoạch hoá gia đình, chăm sóc sức khỏe sinh sản trong công nhân, viên chức, lao động.

- Việc thành lập và chỉ đạo hoạt động của Ban nữ công quần chúng.

## **7. Công tác tài chính**

- Việc triển khai Nghị quyết 7b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016 của BCH Tổng LĐLĐ Việt Nam (khoá XI) về công tác tài chính công đoàn trong tình hình mới; Quyết định 1908/QĐ-TLĐ ngày 19/12/2016 của Đoàn Chủ tịch Tổng LĐLĐ Việt Nam ban hành Quy định về quản lý tài chính, tài sản công đoàn.

- Kết quả thu kinh phí công đoàn theo phân cấp của LĐLĐ tỉnh (*số liệu tính đến ngày 25/11*); công tác quản lý tài chính công đoàn.

- Kết quả triển khai thu kinh phí công đoàn khu vực sản xuất kinh doanh qua tài khoản Công đoàn Việt Nam.

## **8. Công tác kiểm tra, giám sát**

- Công tác kiểm tra đồng cấp, kiểm tra cấp dưới về thực hiện Điều lệ Công đoàn Việt Nam, công tác tài chính công đoàn.

- Kết quả triển khai thực hiện một số quy định mới về hoạt động kiểm tra công đoàn; công tác tham gia giải quyết đơn thư, khiếu nại của cán bộ đoàn viên, CNVCLĐ...(tổng số đơn thư, số đơn thư đã được giải quyết).

## **9. Công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện**

- Những đổi mới trong công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện các hoạt động công đoàn  
- Đánh giá những cách làm hay, sáng tạo, mô hình hoạt động hiệu quả, phù hợp với tình hình, điều kiện thực tiễn của ngành, địa phương.

## **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Những ưu điểm**

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

#### **2.2. Nguyên nhân**

## **IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT VỚI CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN, CÔNG ĐOÀN CẤP TRÊN**

Tập trung vào những vấn đề có liên quan trực tiếp đến quan hệ lao động, quyền và lợi ích thiết thực của đoàn viên, người lao động; các cơ chế chính sách đối với người lao động và hoạt động công đoàn.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2021**

Các LĐLĐ huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh căn cứ chương trình công tác toàn khóa, bám sát tình hình thực tiễn ở địa phương, đơn vị cũng như những vấn đề đặt ra cho tổ chức Công đoàn hiện nay nhằm xác định phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm, phù hợp để chỉ đạo, triển khai, thực hiện hiệu quả các động công đoàn năm 2021, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ cơ bản sau:

1. Tiếp tục tuyên truyền Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; tổ chức quán triệt, học tập đầy đủ nghị quyết đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

2. Chủ động, phối hợp tổ chức tuyên truyền pháp luật lao động, Luật Công đoàn, BHXH, các chế độ chính sách mới có liên quan đến tổ chức Công đoàn, đoàn viên và người lao động (chú trọng đối tượng là CNLĐ trực tiếp ở các đơn vị, doanh nghiệp).

3. Tập trung thực hiện tốt chức năng đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động. Tích cực tham gia xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; nâng cao chất lượng thương lượng, đối thoại, ký kết và thực hiện TULĐTT, nhất là những nội dung mang lại lợi ích thiết thực cho đoàn viên, người lao động; tiếp tục vận động doanh nghiệp quan tâm nâng cao chất lượng bữa ăn ca. Triển khai Chương trình “Tết sum vầy-Kết nối yêu thương” năm 2021.

4. Tăng cường công tác phối hợp kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động và giám sát theo Quyết định 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị.

5. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước, chú ý lựa chọn những phong trào thi đua phù hợp với từng loại hình, điều kiện, đối tượng của đơn vị mình để tập trung chỉ đạo, thực hiện tạo chuyển biến và hiệu quả rõ nét.

6. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, kết nạp đoàn viên, thành lập CĐCS; tăng cường công tác quản lý đoàn viên, nâng cao chất lượng cán bộ CĐCS và hoạt động của CĐCS; hoàn thành việc cập nhật dữ liệu đoàn viên và đổi thẻ đoàn viên công đoàn.

7. Tăng cường công tác thu tài chính công đoàn đạt chỉ tiêu kế hoạch giao; thường xuyên hướng dẫn, kiểm tra quản lý việc thu, chi tài chính công đoàn các cấp; tập trung nguồn lực tài chính cho thực hiện nhiệm vụ chăm lo, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên và người lao động.

8. Nâng cao chất lượng hoạt động UBKT công đoàn các cấp; tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện Điều lệ Công đoàn, tài chính công đoàn đồng cấp và cấp dưới; giám sát việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra; tham mưu giải quyết kịp thời các đơn, thư kiến nghị thuộc thẩm quyền của công đoàn.

Để đảm bảo thời gian, đề nghị LĐLĐ các huyện, thị xã, thành phố, công đoàn ngành, Công đoàn Viên chức tỉnh gửi báo cáo kết quả hoạt động công đoàn kèm theo phụ lục (số liệu tính đến ngày 25/11/2020 và ước thực hiện đến 31/12/2020) về LĐLĐ tỉnh (qua Văn phòng, Email: [vanphongcongdoanqt@gmail.com](mailto:vanphongcongdoanqt@gmail.com)) trước ngày **25 tháng 11 năm 2020**. Nội dung báo cáo không đánh giá, nhận định chung chung, dàn trải mà tập trung vào các vấn đề cụ thể, có số liệu chứng minh.

Sau khi báo cáo được Ban Chấp hành công đoàn cùng cấp thông qua, hoàn chỉnh gửi về LĐLĐ tỉnh theo quy định./.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC**

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực; các ban LĐLĐ tỉnh;
- Website LĐLĐ tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**Nguyễn Đăng Bảo**

